

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~474~~/BTP-KHTC

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2019

V/v hướng dẫn thực hiện ngân
sách nhà nước năm 2019

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị dự toán thuộc Bộ

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 10 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016

phê duyệt (đối với nhiệm vụ yêu cầu phải có phê duyệt của Lãnh đạo Bộ). Lập dự toán chi tiết và phân công cho từng bộ phận, cá nhân để thực hiện tốt chỉ tiêu dự toán NSNN năm được giao.

2.2. Trong quá trình điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước năm 2019, các đơn vị dự toán có trách nhiệm thực hiện nghiêm một số nội dung sau:

a) Triển khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 ngay từ những ngày đầu năm, không để tình trạng chậm triển khai thực hiện các kế hoạch, các nhiệm vụ, giải ngân chậm và tập trung vào những tháng cuối năm. Đối với những nhiệm vụ chi thường xuyên đã được giao từ đầu năm nhưng đến hết năm ngân sách theo quy định vẫn còn dự toán sẽ bị cắt giảm dự toán, trừ các khoản kinh phí được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng được quy định tại Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể các khoản kinh phí được chuyển sang năm sau gồm:

(i) Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển sang năm sau theo quy định của Luật Đầu tư công. Trường hợp đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ quyết định về việc cho phép chuyển nguồn sang năm sau nữa, nhưng không quá thời hạn giải ngân của dự án nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn.

(ii) Chi mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12 năm thực hiện dự toán; chi mua tăng, mua bù hàng dự trữ quốc gia. *Lưu ý, quy định này không áp dụng đối với các gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ.*

(iii) Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội. *Lưu ý, quy định này không áp dụng đối với kinh phí các cơ sở đào tạo được cấp để thực hiện chính sách cấp bù tiền miễn giảm học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP; chính sách nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg; chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên là người dân tộc thiểu số theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg.*

(iv) Kinh phí được giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước; các khoản viện trợ không hoàn lại đã xác định cụ thể nhiệm vụ chi.

(v) Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền (cơ quan tài chính thông báo) bổ sung sau ngày 30/9, không bao gồm các khoản bổ sung do các đơn vị dự toán cấp trên điều chỉnh dự toán đã giao của các đơn vị dự toán trực thuộc.

theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương.

Ngoài ra, các đơn vị tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên trong dự toán ngân sách được giao năm 2019 (10% các khoản kinh phí giao tự chủ, trừ một số khoản kinh phí gồm: lương và các khoản có tính chất lương, chi xây dựng văn bản QPPL, chi mua sắm, sửa chữa tài sản) để thực hiện chế độ tiền lương theo Nghị định của Chính phủ (tính đến hết năm 2018). Khoản kinh phí tiết kiệm, Bộ khấu trừ trực tiếp vào dự toán kinh phí giao cho đơn vị.

Dự toán NSNN năm 2019 giao các đơn vị chưa bao gồm kinh phí điều chỉnh mức lương tối thiểu từ 1,39 triệu đồng lên mức 1,49 triệu đồng từ ngày 01/7/2019. Khi có văn bản hướng dẫn xác định nhu cầu và nguồn của các cơ quan có thẩm quyền, Bộ sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể các đơn vị.

2.5. Đối với khoản chi từ nguồn phí được để lại sử dụng, các đơn vị dự toán xây dựng phương án và chủ động sử dụng số phí được để lại sử dụng phục vụ cho hoạt động chuyên môn nghiệp vụ có liên quan đến công tác thu phí, hạn chế số dư phí chuyển sang năm sau sử dụng.

Tổng cục Thi hành án dân sự chủ động xây dựng phương án phân bổ điều hòa phí năm 2019 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm căn cứ triển khai thực hiện. Đồng thời có văn bản hướng dẫn cơ quan Thi hành án dân sự địa phương sử dụng phí thi hành án dân sự được để lại đơn vị sử dụng cho các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và các hoạt động thiết thực phục vụ công tác thi hành án, thực hiện như: bảo trì trụ sở, thuê trụ sở, kho tàng vật, giải quyết án điểm, ứng dụng công nghệ thông tin... đảm bảo nguồn phí thi hành án dân sự được sử dụng đúng mục đích, đúng quy định và hạn chế tối đa số dư phí thi hành án không sử dụng hết phải chuyển năm sau.

2.6. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện cơ chế tự chủ theo phương án tự chủ giai đoạn 03 năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các đơn vị đang xây dựng phương án cho giai đoạn 03 năm 2019-2021, tạm thời bố trí theo phương án Bộ Tư pháp đã thẩm định vào phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên, sau khi Bộ Tài chính có ý kiến, Bộ Tư pháp sẽ điều chỉnh dự toán cho các đơn vị.

2.7. Về điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước

2.7.1. Trường hợp cần điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc mà không làm thay đổi tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực

- Việc quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước thực hiện theo quy định tại Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính.

3. Chế độ báo cáo tình hình thực hiện dự toán; báo cáo thực hiện cơ chế tự chủ tài chính

3.1. Các đơn vị dự toán thực hiện chế độ báo cáo thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hằng quý theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Công văn số 1410/BTP-KHTC ngày 27 tháng 4 năm 2018; thời gian gửi báo cáo về Bộ (Cục Kế hoạch – Tài chính) ***chậm nhất sau 10 ngày kết thúc quý.***

3.2. Kết thúc năm ngân sách, các đơn vị dự toán quản lý hành chính thực hiện chế độ tự chủ quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 117/2013/NĐ-CP; các đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và các Nghị định quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực có trách nhiệm báo cáo Bộ (Cục Kế hoạch - Tài chính) kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị mình để Bộ tổ chức đánh giá, tổng hợp báo cáo gửi Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ theo quy định. ***Thời gian gửi báo cáo về Bộ (Cục Kế hoạch – Tài chính) là trước ngày 15 tháng 01 năm sau.***

II. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI SẢN

1. Nhằm thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước, giúp các doanh nghiệp và sản phẩm, hàng hóa dịch vụ trong nước nâng cao sức cạnh tranh trước áp lực về hội nhập khi thực hiện các cam kết quốc tế, Bộ yêu cầu các đơn vị dự toán khi đầu tư, mua sắm các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ công nghệ thông tin bằng vốn ngân sách nhà nước phải nghiêm túc thực hiện theo quy định về tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa, sản phẩm công nghệ thông tin sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước quy định tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2017 về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Quyết định số 169/2006/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2006 và Quyết định số 223/2006/QĐ-TTg ngày 04 tháng 10 năm 2006 sửa đổi một số điều của Quyết định số 169/2006/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2006 về đầu tư, mua sắm các sản phẩm công nghệ thông tin của các cơ quan, tổ chức sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 47/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016

và Quyết định số 3876/QĐ-BTP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế phối hợp về quản lý và xử lý tài sản các dự án sử dụng vốn nhà nước của Bộ Tư pháp.

III. THỰC HIỆN CÔNG KHAI TÀI CHÍNH, TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ, PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Thực hiện công khai ngân sách nhà nước

1.1. Thực hiện công khai ngân sách nhà nước

Các đơn vị dự toán ngân sách thực hiện công khai ngân sách theo đúng nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

1.2. Chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai ngân sách

- Các đơn vị dự toán có trách nhiệm gửi Bộ (Cục Kế hoạch – Tài chính) tài liệu, số liệu công khai dự toán, quyết toán ngân sách. Thời gian gửi cùng với thời gian thực hiện công bố công khai.

- Các đơn vị dự toán có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện công khai ngân sách của các đơn vị dự toán trực thuộc về Bộ (Cục Kế hoạch – Tài chính) để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính, thời gian gửi đối với từng nội dung cụ thể như sau:

+ Báo cáo tổng hợp tình hình công khai dự toán ngân sách trước ngày 15 tháng 5 năm 2019 (Mẫu số 01/CKNS-BC kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC, sửa đổi theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC);

+ Báo cáo tổng hợp tình hình công khai quyết toán ngân sách trước ngày 15 tháng 3 năm 2018 (Mẫu số 01/CKNS-BC kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC).

Tài liệu, số liệu, báo cáo được gửi 01 bản kèm file dữ liệu điện tử về địa chỉ email *khtc@moj.gov.vn*.

dụng ngân sách sai chế độ, chính sách, kịp thời thu hồi các khoản chi sai cho ngân sách nhà nước.

Các đơn vị dự toán báo cáo tình hình thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo nội dung mẫu biểu và thời gian gửi báo cáo quy định tại Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP.

Trên đây là một số nội dung chính hướng dẫn thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019, Bộ yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị dự toán thuộc Bộ hướng dẫn các đơn vị dự toán cấp dưới và tổ chức quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo)
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo thực hiện);
- Bộ Tài chính (để phối hợp);
- Các Vụ thuộc Bộ (để biết);
- Lưu: VT, Cục KHTC.

TL. BỘ TRƯỞNG
Q. CỤC TRƯỞNG CỤC KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH



Phan Anh Tuấn